

LỤT HỒNG THUỶ

(St 5-9)

Tường thuật về trận hồng thủy trong kinh thánh rất đơn sơ và thẳng thắn. Câu chuyện được kể lại không phải vì nó kinh hoàng hay thú vị, nhưng vì nó là một biến cố có liên hệ tới lịch sử ơn cứu độ. Sự ác phát triển lan tràn. Nó đe dọa phá huỷ tất cả những điều tốt lành. Chỉ còn một người công chính duy nhất, ông Nôê. Thiên Chúa gửi trận lụt tới để để hoàn trả lại sự tốt lành cho trái đất.

Adong và Evà bị khuất phục trước cơn cám dỗ ở bên ngoài, nhưng bây giờ con người đầu hàng cơn cám dỗ ở bên trong chính mình. “Đức Chúa thấy rằng trên mặt đất sự gian ác của con người quá là nhiều, và suốt ngày lòng nó chỉ toan tính những ý định xấu” (St 6:5) Thiên Chúa sẽ tách người công chính ra khỏi kẻ gian ác. Đây là bước đầu tiên để Ngài chọn một dân riêng sau này.

Sau khi nguyên tổ sa ngã T.C đã ban cho thế giới một khởi đầu mới, nhưng chẳng bao lâu sau đó người gian ác lan tràn cho đến lúc chỉ còn mỗi một người công chính là ông Nôê.

Thiên Chúa đã kiên nhẫn chịu đựng con người quá lâu. Thánh thần phải vật lộn với con người. Nôê đã báo cho họ 120 năm khi ông đóng tàu. Ngay cả sau khi vợ chồng ông Nôê và vợ chồng 3 người con trai của họ mang các loại súc vật vào tàu an toàn, trận lụt đã được hoãn lại bảy ngày, nhưng lòng thương xót của Chúa đã bị chối từ vì thế loài người phải bị diệt vong (St 6-7). Ông Nôê được cứu khỏi trận lụt nhờ con tàu (hình mẫu của ĐKT, con tàu an toàn của chúng ta). Khi ông Nôê ra khỏi tàu, điều đầu tiên ông làm là dựng một bàn thờ và thờ phượng Thiên Chúa (St 8:20).

Sau cơn phán xét hãi hùng bởi trận đại hồng thủy, T.C cứu 8 người. Ngài ban cho họ một trái đất đã được thanh tẩy với quyền cai quản rộng rãi (St 9:1-6). Ngài cho họ quyền kiểm soát mọi sinh vật trên đất và dưới biển.

Các nhà khảo cổ học, đặc biệt Sir Charles Marston, đã khám phá ra di tích rộng lớn của một nền văn minh đã hiện hữu khoảng 5000 năm trước CN ở trên vùng đất Babylon cổ, tức là Iraq ngày nay. Chứng tích của một thời, hầu như đã bị rơi vào quên lãng này, đã được để lại bởi hai dân tộc vĩ đại: dân Sumerian và dân Semite. Chúng ta không rõ nguồn gốc của dân Sumerian. Dân Semite xuất phát từ tên người con trưởng của ông Nôê là Sêm, dân Do Thái, hậu duệ của ông Abraham, là một nhánh của dân tộc này.

Những khám phá của khoa khảo cổ trong vùng Mesopotamia mang chứng tích của trận hồng thủy, cả bằng chữ viết hình nêm và trong lớp trầm tích. Thư viện chữ ba Tư cổ (chữ hình nêm) cho ta nhiều tường thuật hay ám chỉ về thảm họa này. Một lăng trụ bằng đất nung được tìm thấy có khắc tên của mười vị vua đã cai trị vùng đất này trước khi xảy ra trận hồng thủy.

Dưới lớp trầm tích người ta cũng khám phá ra những bản viết của các người chép sử của Babylon và Assyria thường nói đến thời “trước lụt hồng thủy”. Có một vị vua tự hào là người “thích đọc các bản viết của thời trước lụt hồng thủy”.

THÁP BABEN

(St 10-11)

Sau trận hồng thủy thế giới được ban cho một khởi đầu mới. Nhưng thay vì sinh sôi nảy nở thật nhiều cho đầy mặt đất như Chúa truyền, họ xây tháp Baben để thách thức Chúa. Họ nghĩ rằng họ có thể thiết lập một đế quốc trần thế độc lập khỏi T.C. Để trừng phạt Chúa làm cho họ bất đồng ngôn ngữ và phân tán họ khắp nơi.

Nhân loại từ đó chia ra làm nhiều quốc gia nói những ngôn ngữ khác nhau theo ba người con của ông Nôê là Sêm, Kham, Giaphét. Con cháu của Sêm định cư tại vùng Ả-rập và phía đông; con cháu của Kham định cư ở Phi châu; con cháu của Giaphét định cư ở Âu châu.

Sử gia Do Thái, Josphephus, tuyên bố rằng Tháp Baben được xây lên vì người ta không muốn phục tùng Thiên Chúa.

Khi đọc câu chuyện trong sách Sáng Thế 11: 1-9, trình thuật có vẻ như ngụ ý rằng ý định của con người ngược với ý Chúa. Kết quả là bất đồng ngôn ngữ và phân tán. Sự bất đồng ngôn ngữ làm phân cách người ta hơn là những tiến bộ trong thương mại, nghệ thuật, và văn minh.

Con người cố gắng vinh danh chính mình, nhưng ý Chúa chỉ muốn con người vinh danh một mình Ngài thôi. Đọc sách Sáng Thế chương 10 và 11, chúng ta sẽ tìm thấy nền tảng của việc các quốc gia được phân chia ra theo ba người con của ông Nôê, đồng thời cũng biết được lý do của sự phân chia này.

Nhóm hậu duệ chính của ông Nôê hình như di cư từ Armenia, nơi gia đình ông rời khỏi tàu, và trở ngược về bình nguyên của Babylon nơi họ xây tháp Baben.